

Số: **3701** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **06** tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt số lượng học sinh
của các trường THPT và đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo
được hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016
của Chính phủ, học kỳ I năm học 2017-2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/QĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1803/TTr-SGDĐT ngày 25/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt số lượng học sinh của các trường THPT và đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo được hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ, học kỳ I năm học 2017-2018; Cụ thể như sau:

Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số (hoặc học sinh người Kinh thuộc hộ nghèo) mà bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu tại các xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo đang học tại trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông tại trường phổ thông dân tộc nội trú) của học kỳ I năm học 2017-2018: **758 học sinh**; trong đó:

- Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số: 407 học sinh;
- Học sinh trung học phổ thông là người kinh thuộc hộ nghèo: 351 học sinh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các đơn vị liên quan; căn cứ số lượng học sinh được phê duyệt tại Điều 1 tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh theo đúng quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT VX;
- PVP P.V.Thủy;
- Lưu: VT, K9. *Trần*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 116/2016/NĐ-CP**

Thời gian hỗ trợ: 04 tháng của học kỳ I năm học 2017-2018

(Kèm theo Quyết định số **3704/QĐ-UBND** ngày **06/10/2017** của UBND tỉnh Bình Định)

Số thứ tự	Đơn vị	Tổng số học sinh thụ hưởng học kỳ I năm học 2017-2018	Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo			Ghi chú
			Chia ra theo khoảng cách nhà ở xa trường từ		Chia ra theo dân tộc		Chia ra theo chỗ ở		Chia ra theo lớp			
			10 Km trở lên	2 Km trở lên	Dân tộc thiểu số	Dân tộc Kinh	Học sinh tự túc chỗ ở	Số học sinh được nhà trường bố trí chỗ ở bán trú	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
	A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng số	758	757	1	407	351	662	96	250	271	237	
1	Trường THPT số 1 Tuy Phước	6	6			6	6		1	1	4	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 11 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
2	Trường THPT Quang Trung	3	3		3	0	3		2	1		Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 07 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
3	Trường THPT Tây Sơn	2	2			2	2		0	2		Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 07 tháng 9 năm 2017 của nhà trường



(Handwritten signature)

Số thứ tự	Đơn vị	Tổng số học sinh thụ hưởng học kỳ I năm học 2017- 2018	Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo			Ghi chú
			Chia ra theo khoảng cách nhà ở xa trường từ		Chia ra theo dân tộc		Chia ra theo chỗ ở		Chia ra theo lớp			
			10 Km trở lên	2 Km trở lên	Dân tộc thiểu số	Dân tộc Kinh	Học sinh tự túc chỗ ở	Số học sinh được nhà trường bố trí chỗ ở bán trú	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
	A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Trường THPT 3 Phù Cát	12	12			12	12		2	3	7	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 09 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
5	Trường THPT Nguyễn Hữu Quang	22	22			22	22		9	4	9	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 09 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
6	Trường THPT Ngô Lê Tân	6	6			6	6		2	2	2	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 07 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
7	Trường THPT số 1 Phù Mỹ	2	2			2	2		1		1	ngày 20 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
8	Trường THPT số 2 Phù Mỹ	19	19			19	19		4	11	4	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 08 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
9	Trường THPT Mỹ Thọ	6	6			6	6		1	1	4	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 06 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
10	Trường THPT Bình Dương	32	32			32	32		9	17	6	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 08 tháng 9 năm 2017 của nhà trường

Số thứ tự	Đơn vị	Tổng số học sinh thụ hưởng học kỳ I năm học 2017-2018	Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo			Ghi chú
			Chia ra theo khoảng cách nhà ở xa trường từ		Chia ra theo dân tộc		Chia ra theo chỗ ở		Chia ra theo lớp			
			10 Km trở lên	2 Km trở lên	Dân tộc thiểu số	Dân tộc Kinh	Học sinh tự túc chỗ ở	Số học sinh được nhà trường bố trí chỗ ở bán trú	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
	A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
11	Trường THPT Tăng Bạt Hổ	3	3			3	3		0	1	2	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 06 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
12	Trường THPT Lý Tự Trọng	1	1			1	1		0		1	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 07 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
13	Trường THPT Phan Bội Châu	10	10			10	10		2	5	3	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 06 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
14	Trường THPT chuyên Chu Văn An	2	2			2	2		2			Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 06 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
15	Trường THPT Trần Quang Diệu	95	95		22	73	95		32	38	25	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 07 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
16	Trường THPT Võ Giư	48	48		1	47	48		15	18	15	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 08 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
17	Tr. PTDTNT THCS&THPT An Lão	123	122	1	123	0	69	54	48	40	35	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 20 tháng 9 năm 2017 của nhà trường

Số thứ tự	Đơn vị	Tổng số học sinh thụ hưởng học kỳ I năm học 2017- 2018	Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo		Học sinh THPT là người dân tộc thiểu số (bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có HKTT tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển), nếu người Kinh phải thuộc hộ nghèo			Ghi chú
			Chia ra theo khoảng cách nhà ở xa trường từ		Chia ra theo dân tộc		Chia ra theo chỗ ở		Chia ra theo lớp			
			10 Km trở lên	2 Km trở lên	Dân tộc thiểu số	Dân tộc Kinh	Học sinh tự túc chỗ ở	Số học sinh được nhà trường bố trí chỗ ở bán trú	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
	A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
18	Trường THPT Vĩnh Thạnh	63	63			63	63		17	26	20	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 09 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
19	Trường PTDTNT Vĩnh Thạnh	169	169		169	0	127	42	62	57	50	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 22 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
20	Trường THPT Vân Canh	11	11			11	11		2	7	2	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 09 tháng 9 năm 2017 của nhà trường
21	Trường PTDTNT Vân Canh	123	123		89	34	123		39	37	47	Danh sách học sinh theo Biên bản ngày 07 tháng 9 năm 2017 của nhà trường